

Số: 58/NQ-HĐND

Thanh Hóa, ngày 17 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2026, tỉnh Thanh Hóa cho các dự án khởi công mới (đợt 2)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 705/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 về phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2026, tỉnh Thanh Hóa; số 706/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 về Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026 tỉnh Thanh Hóa; Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 27 tháng 5 năm 2026 về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2026, tỉnh Thanh Hóa (đợt 1); Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 27 tháng 5 năm 2026 về dự kiến nhu cầu kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030, tỉnh Thanh Hóa;

Xét Tờ trình số 120/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị giao chi tiết kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2026, tỉnh Thanh Hóa cho các dự án khởi công mới (đợt 2); Báo cáo thẩm tra số 1151/BC-KTNS ngày 15 tháng 7 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định giao chi tiết kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2026, tỉnh Thanh Hóa cho các dự án khởi công mới (đợt 2), cụ thể như sau:

1. Tổng số vốn giao đợt này 266.000 triệu đồng, trong đó:

1.1. Đầu tư xây dựng các trường học khu vực miền núi, từ nguồn thu tiền sử dụng đất điều tiết về ngân sách cấp tỉnh, với số vốn: 250.000 triệu đồng.

1.2. Khởi công mới 01 dự án thuộc lĩnh vực quốc phòng từ nguồn chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước, với số vốn: 16.000 triệu đồng.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

2. Nguồn vốn: Vốn ngân sách nhà nước năm 2026 tại Nghị quyết số 706/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026 tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định của pháp luật, tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XIX, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Phong

Phụ lục
GIAO CHI TIẾT KẾ HOẠCH NĂM 2026 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
DO TỈNH QUẢN LÝ CHO CÁC DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI (ĐỢT 2)

(Kèm theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn/Danh mục dự án	 Địa điểm xây dựng	Ngành, lĩnh vực	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành (hoặc dự kiến thời gian thực hiện theo thực tế)	Quyết định đầu tư (hoặc quyết định chủ trương đầu tư)			Đã bố trí vốn đến hết kế hoạch năm 2025		Số vốn còn thiếu đến hết kế hoạch năm 2025		Kế hoạch vốn ngân sách địa phương năm 2026	Chủ đầu tư/đơn vị đề xuất	Ghi chú
					Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư/dự kiến tổng mức đầu tư		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn ngân sách cấp tỉnh	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn ngân sách cấp tỉnh			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn ngân sách cấp tỉnh							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
	TỔNG SỐ											266.000		
A	ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT											250.000		
I	Bố trí vốn cho các dự án thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo											250.000		
I.1	Đầu tư các trường học khu vực miền núi											250.000		Bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã
1	Trường mầm non Sơn Hà.	Xã Tam Lư	Giáo dục và đào tạo	2026 - 2028		25.203	25.203			25.203	25.203	18.000	UBND xã Tam Lư	
2	Trường mầm non Thiết Ống	Xã Thiết Ống	Giáo dục và đào tạo	2026 - 2027		12.686	12.686			12.686	12.686	9.000	UBND xã Thiết Ống	
3	Trường mầm non Tam Thanh	Xã Tam Thanh	Giáo dục và đào tạo	2026 - 2028		29.935	29.935			29.935	29.935	21.000	UBND xã Tam Thanh	
4	Trường mầm non Sơn Điện	Xã Sơn Điện	Giáo dục và đào tạo	2026 - 2027		18.000	18.000			18.000	18.000	12.600	UBND xã Sơn Điện	
5	Trường mầm non Thanh Lâm	Xã Thanh Phong	Giáo dục và đào tạo	2026 - 2027		10.916	10.916			10.916	10.916	8.000	UBND xã Thanh Phong	

STT	Nguồn vốn/Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Ngành, lĩnh vực	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành (hoặc dự kiến thời gian thực hiện theo thực tế)	Quyết định đầu tư (hoặc quyết định chủ trương đầu tư)		Đã bố trí vốn đến hết kế hoạch năm 2025		Số vốn còn thiếu đến hết kế hoạch năm 2025		Kế hoạch vốn ngân sách địa phương năm 2026	Chủ đầu tư/đơn vị đề xuất	Ghi chú		
					Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư/dự kiến tổng mức đầu tư		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn ngân sách cấp tỉnh	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)				Trong đó: Vốn ngân sách cấp tỉnh	
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn ngân sách cấp tỉnh								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14		
6	Trường Mầm non Luận Thành	Xã Luận Thành	Giáo dục và đào tạo	2026 - 2027			14.418	14.418			14.418	14.418	10.500	UBND xã Luận Thành	
7	Trường mầm non Lương Nội	Xã Quý Lương	Giáo dục và đào tạo	2026 - 2027			13.403	13.403			13.403	13.403	9.500	UBND xã Quý Lương	
8	Trường mầm non Trung Thành	Xã Trung Thành	Giáo dục và đào tạo	2026 - 2027			11.854	11.854			11.854	11.854	8.500	UBND xã Trung Thành	
9	Trường mầm non Trung Hạ	Xã Trung Hạ	Giáo dục và đào tạo	2026 - 2027			12.000	12.000			12.000	12.000	8.500	UBND xã Trung Hạ	
10	Trường mầm non Xuân Lệ	Xã Xuân Chinh	Giáo dục và đào tạo	2026 - 2027			15.000	15.000			15.000	15.000	10.500	UBND xã Xuân Chinh	
11	Trường mầm non Giao An (Khu Chiềng Nang)	Xã Giao An	Giáo dục và đào tạo	2026 - 2027			10.000	10.000			10.000	10.000	7.000	UBND xã Giao An	
12	Trường mầm non Xuân Thái	Xã Xuân Thái	Giáo dục và đào tạo	2026 - 2027			13.000	13.000			13.000	13.000	9.500	UBND xã Xuân Thái	
13	Trường mầm non Yên Cát	Xã Như Xuân	Giáo dục và đào tạo	2026 - 2027			17.500	17.500			17.500	17.500	12.500	UBND xã Như Xuân	
14	Trường mầm non Nam Xuân	Xã Nam Xuân	Giáo dục và đào tạo	2026 - 2027			16.000	16.000			16.000	16.000	11.500	UBND xã Nam Xuân	
15	Trường mầm non Thiên Phú	Xã Thiên Phú	Giáo dục và đào tạo	2026 - 2027			12.000	12.000			12.000	12.000	8.500	UBND xã Thiên Phú	
16	Trường mầm non Tân Phúc	Xã Đồng Lương	Giáo dục và đào tạo	2026 - 2027			13.000	13.000			13.000	13.000	9.500	UBND xã Đồng Lương	
17	Trường mầm non Lâm Phú	Xã Văn Phú	Giáo dục và đào tạo	2026 - 2027			13.000	13.000			13.000	13.000	9.500	UBND xã Văn Phú	

STT	Nguồn vốn/Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Ngành, lĩnh vực	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành (hoặc dự kiến thời gian thực hiện theo thực tế)	Quyết định đầu tư (hoặc quyết định chủ trương đầu tư)			Đã bố trí vốn đến hết kế hoạch năm 2025		Số vốn còn thiếu đến hết kế hoạch năm 2025		Kế hoạch vốn ngân sách địa phương năm 2026	Chủ đầu tư/đơn vị đề xuất	Ghi chú
					Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư/dự kiến tổng mức đầu tư		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn ngân sách cấp tỉnh	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn ngân sách cấp tỉnh			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn ngân sách cấp tỉnh							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
18	Trường mầm non Văn Nho	Xã Văn Nho	Giáo dục và đào tạo	2026 - 2027		14.000	14.000			14.000	14.000	10.000	UBND xã Văn Nho	
19	Trường TH&THCS Xuân Lộc	Xã Thắng Lộc	Giáo dục và đào tạo	2026 - 2028		39.185	39.185			39.185	39.185	25.900	UBND xã Thắng Lộc	
20	Trường TH&THCS Xuân Quý	Xã Hóa Quý	Giáo dục và đào tạo	2026 - 2028		46.268	46.268			46.268	46.268	30.000	UBND xã Hóa Quý	
B	CHI XÂY DỰNG CƠ BẢN VỐN TẬP TRUNG TRONG NƯỚC					34.995	34.995			34.995	34.995	16.000		
I	Dự án khởi công mới năm 2026					34.995	34.995			34.995	34.995	16.000		
1	Sửa chữa, cải tạo Doanh trại và mua sắm trang thiết bị, doanh cụ Tiểu đoàn Huấn luyện - Cơ động Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng	Xã Bá Thước	Quốc phòng	2026 - 2027	165/QĐ-UBND ngày 29/4/2026	34.995	34.995			34.995	34.995	16.000	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng	

